

Bản án số: 113/2023/HS-ST

Ngày 30- 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc, Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội điểm cầu trung tâm và tại phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H điểm cầu thành phần vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn H, sinh năm 1993 tại xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; nơi thường trú: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 3; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn X (c) và bà Lò Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 619/2016/HSPT ngày 24/10/2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản, ngày 24/9/2022, H chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2023 đến nay. “có mặt”

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Nguyễn Minh T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn H1, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn E, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/5/2023, Lò Văn H bắt taxi từ xã C, thị xã S đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện P, để bán ma túy cho Dương Văn H1. Trước đó, H1 đã liên lạc, gọi điện thoại hỏi mua ma túy của H (H1 hỏi

mua của H 300.000 đồng ma túy đá và 200.000 đồng ma túy heroine). Khi đến nơi, H bảo lái xe taxi quay đầu xe lại và lái xe sát vào lề đường. H thấy một nam thanh niên đội mũ, đeo khẩu trang, đi từ trong Bệnh viện ra, đến đứng sát cửa xe taxi. H hạ kính xe, nam thanh niên hỏi “hàng đâu” (H hiểu đây chính là H1, người gọi điện mua ma túy trước đó). Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 27/5/2023, Công an huyện P phối hợp với Công an xã Phụng Thượng tuần tra kiểm soát, khi đến khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa huyện P thuộc tổ dân phố A, thị trấn P, huyện P, phát hiện bắt quả tang Lò Văn H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn H1.

Vật chứng và tài sản thu giữ, gồm:

- Thu giữ của Lò Văn H:

+ 01 (một) gói nilong màu đen kích thước khoảng (1,5x1,5)cm bên trong có 01 túi nilong trong suốt kích thước khoảng (1x1)cm chứa tinh thể màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước khoảng (0,5x0,5)cm chứa cục chất bột màu trắng (H khai nhận là ma túy đá và H2).

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ.

+ Số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ.

+ 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng.

+ 01 (một) khuyên tai bằng kim loại màu trắng.

- Thu giữ của Dương Văn H1:

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng NOKIA màu xanh đã cũ.

+ Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Lò Văn H. Kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 3455/KL-KTHS ngày 03/6/2023 của Phòng K, Công an thành phố H, kết luận:

“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,158 gam.

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,084 gam.”

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn H là 0,242 gam.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Lò Văn Hải về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lò Văn H 30-36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Về điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo: Bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức nói chung và nhận thức pháp luật hạn chế.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn nộp án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Trưa ngày 27/5/2023, Lò Văn H mang 01 (một) gói nhỏ, bên trong chứa 01 túi ma túy đá và 01 (một) gói ma túy loại Heroine để bán cho Dương Văn H1 tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện P thuộc thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 27/5/2023, Lò Văn H có hành vi bán trái phép 01 (một) gói ma túy khối lượng 0,158 gam loại Methamphetamine và 01 (một) gói ma túy khối lượng 0,084 gam loại Heroine cho Dương Văn H1 tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện P thuộc thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự; Nghị định của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Lò Văn H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con người, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ngày 24/10/2016, H bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù

về tội Cướp tài sản, chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09, Công an thành phố H, bên trong chứa chất ma túy, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng H3, của ông Nguyễn Văn C1-cán bộ Công an xã P và của Lò Văn H nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã cũ thu của Lò Văn H và Dương Văn H1 là tài sản của H và H1 sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước; đối với 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) ví giả da màu đen đã cũ, 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng và 01 (một) khuyên tai bằng kim loại màu trắng thu của Lò Văn H là tài sản của H không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho H; đối với số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) thu của Dương Văn H1 sử dụng để mua trái phép chất ma túy, nên tịch thu, sung quỹ nhà nước; đối với số tiền 250.000đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu của Lò Văn H là tài sản của H không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho H.

[4]. Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Lò Văn H khai, H gặp người đàn ông tên S (khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1m67, tóc ngắn, da ngăm đen, có hình xăm ở lưng) và được S cho ở nhờ cùng phòng trọ tại thị xã S, thành phố Hà Nội. Ngày 27/5/2023, S nhờ H bán hộ ma túy thì H đồng ý. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được người tên S nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[7]. Đối với Dương Văn H1 là người đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Lò Văn H, nhưng chưa giao tiền, chưa nhận ma túy, vì vậy hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở đối với Dương Văn H1 và yêu cầu chính quyền địa phương quản lý, giáo dục.

[8]. Đối với anh Từ Văn Đ lái xe taxi chở H ngày 27/5/2023, anh Đ không biết H giấu ma túy trong người và đi bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lò Văn H 03 (*ba*) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09, Công an thành phố H, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng H3, của ông Nguyễn Văn C1-cán bộ Công an xã P và của Lò Văn H và 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ.

2.2. Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động kiểu dáng Redmi màu đen đã cũ và 01 (*một*) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã cũ thu của Lò Văn H và Dương Văn H1.

2.3. Trả lại Lò Văn H 01 (*một*) ví giả da màu đen đã cũ, 01 (*một*) dây chuyền bằng kim loại màu trắng và 01 (*một*) khuyên tai bằng kim loại màu trắng. (Theo biên bản giao nhận ngày 01/11/2023)

2.4. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) thu của Dương Văn H1.

2.5. Trả lại số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) cho Lò Văn H.

(Theo Giấy nộp tiền ngày 31/10/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Lò Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL,NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;